CTCP Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn (UPCOM: PBT)

Ngày 31/03/2025	13,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-9.8%	**72.5%**	**45.3%**

ROE 2024: **9.5%** | +/- YoY ▲ 0.7%

DT thuần *Q1/25*: **326** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 87.0 ▲ 36.2% | YoY ▲ 133 ▲ 68.7%

DT thuần *2024*: **813** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 86.0 ▲ 11.8%

LN gộp *Q1/25*: **11.3** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 0.50 ▲ 4.8% | YoY ▲ 0.70 ▲ 6.7%

LN gộp *2024*: **39.1** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 0.60 ▲ 1.6%

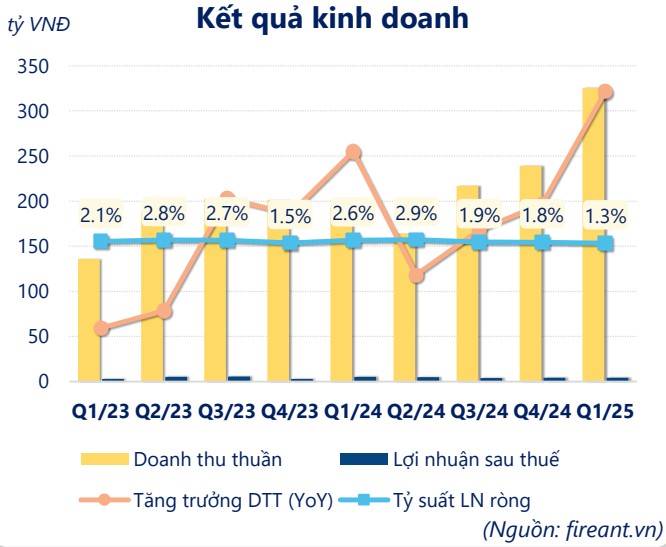
LN thuần *Q1/25*: **4.90** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 0.03 ▲ 0.7% | YoY ▼ 0.80 ▼ 14.0%

LN thuần *2024*: **20.7** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 3.30 ▲ 18.6%

LN sau thuế *Q1/25*: **4.37** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 0.09 ▲ 2.0% | YoY ▼ 0.74 ▼ 14.6%

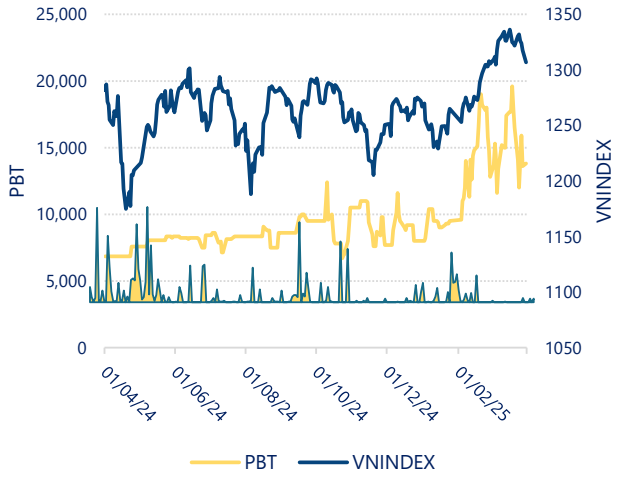
LN sau thuế *2024*: **18.2** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 1.50 ▲ 8.9%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

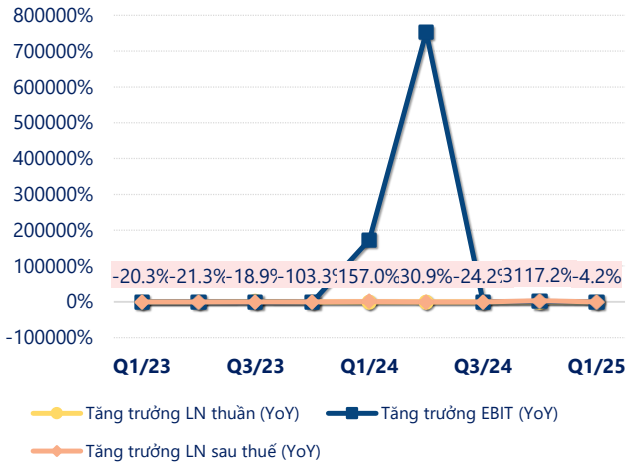


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn (UPCOM: PB

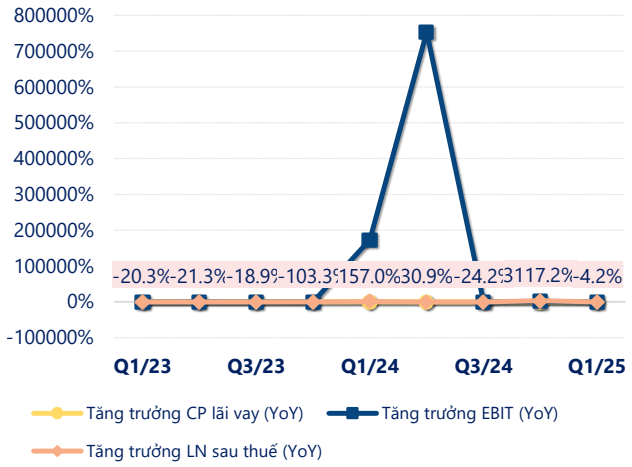
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



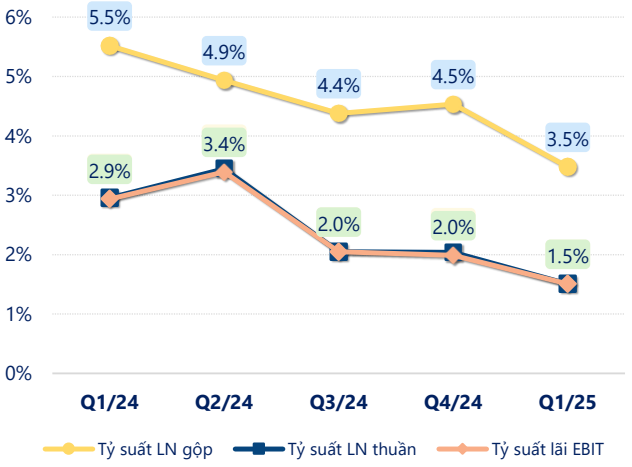
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



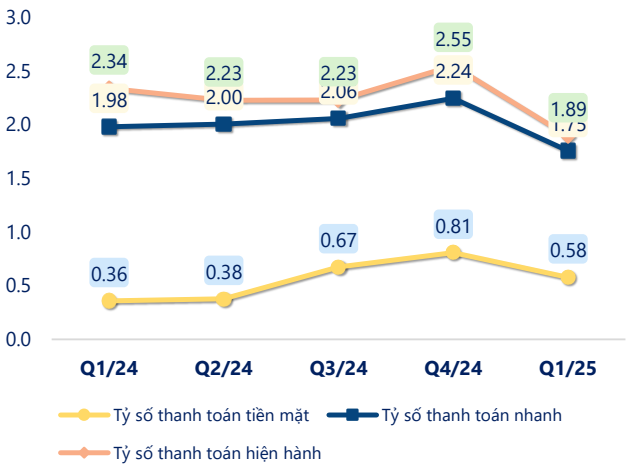
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



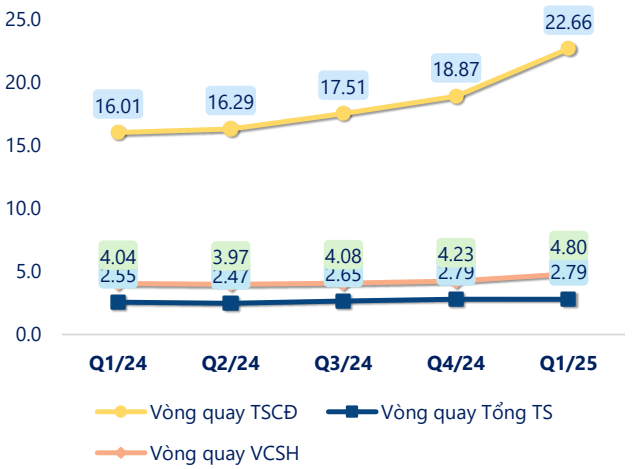
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



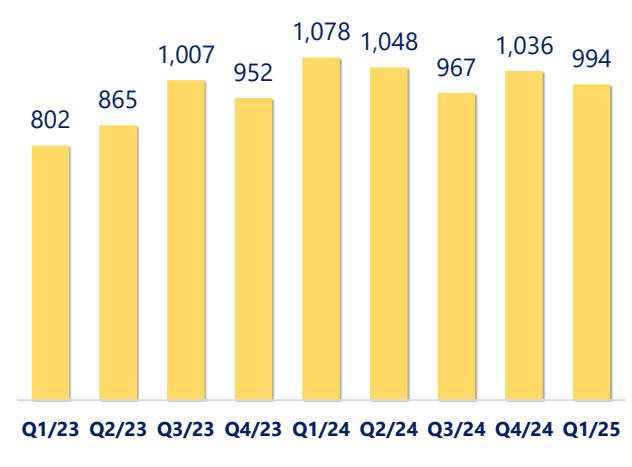
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

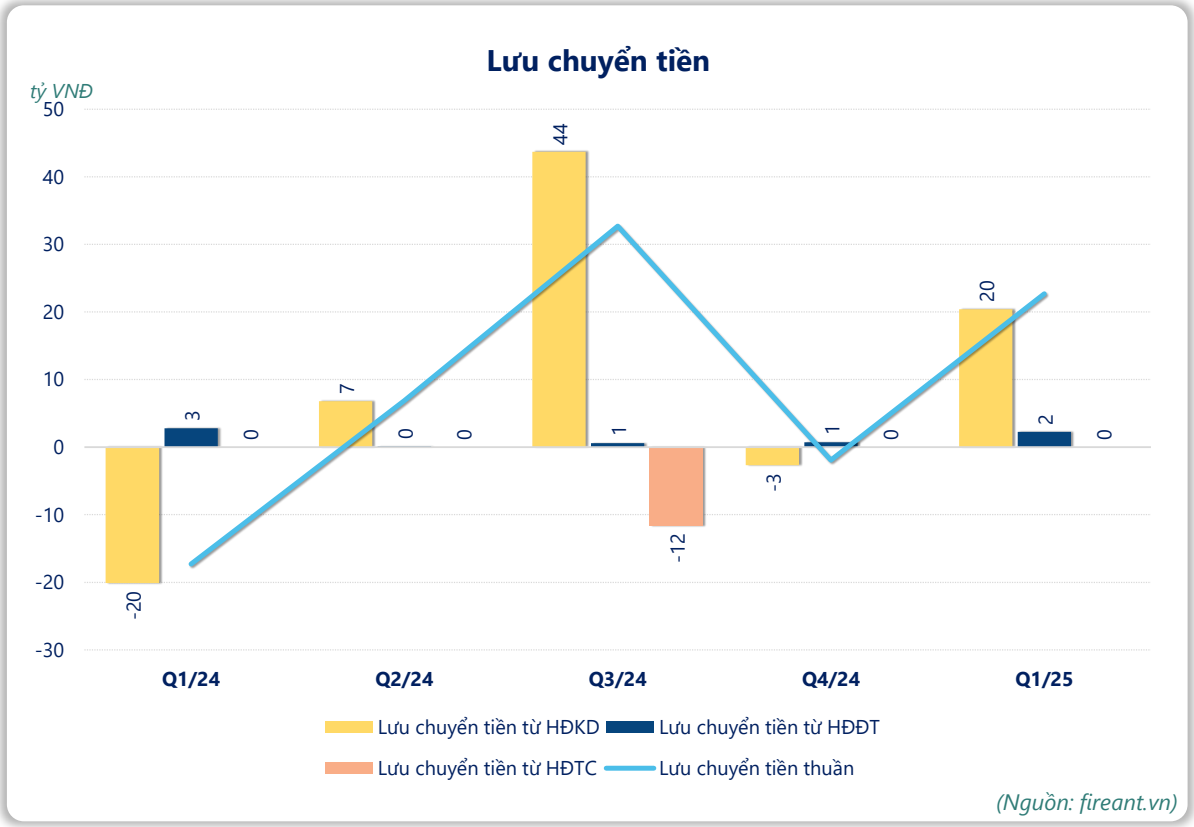


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn (UPCOM: P

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**326**	**193**	**68.7%**	**813**	**727**	**11.8%**
Giá vốn hàng bán	314	182	72.6%	774	689	12.4%
Lợi nhuận gộp	11.3	10.6	6.7%	39.1	38.5	1.6%
Doanh thu HĐTC	1.25	1.15	8.5%	4.29	5.57	-23.0%
Chi phí TC	0.01	0.00		0.02	0.07	-74.1%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.00	0.07	-96.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.31	1.25	4.9%	4.88	4.49	8.7%
Chi phí QLDN	**6.34**	**4.85**	**30.7%**	**17.8**	**22.1**	**-19.4%**
LN thuần từ HĐKD	4.90	5.70	-14.0%	20.7	17.4	18.6%
Lợi nhuận khác	**0**	**-0.03**	**100%**	**-0.24**	**0.63**	**-139%**
LN trước thuế	4.90	5.67	-13.5%	20.4	18.0	13.2%
Lợi nhuận sau thuế	**4.37**	**5.11**	**-14.6%**	**18.2**	**16.7**	**8.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**4.37**	**5.11**	**-14.6%**	**18.2**	**16.7**	**8.9%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)